

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS- ST
Ngày: 27/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Triệu Phúc Vượng - Nguyễn Văn Quang
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST - HS, ngày 17/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST - HS ngày 14/6/2024 đối với bị cáo:

Lầu A D, sinh năm: 1990; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Ngam Ca, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Lầu A Sùng, sinh năm: 1924; mẹ đẻ bà Hàng Thị Xông, sinh năm: 1924; bị cáo sống như vợ chồng với chị Lầu Thị Dính sinh năm: 1992 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm: 2013, con nhỏ nhất, sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lầu A Sùng, sinh năm: 1924; Địa chỉ: Bản Ngam Ca, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng:

1. Lù Văn Bương, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Lò Văn Thuận, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 16/02/2024, Lầu A D, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282.47 đi từ nhà tại bản Ngam Ca, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên ra thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tìm mua Heroin để sử dụng. Khi đến thị trấn Tân Uyên, D đi lên đồi chè thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên thì gặp và hỏi mua được 04 gói Heroin, mỗi gói được gói bằng một mảnh nilon màu hồng với giá 400.000 đồng của một người đàn ông tự giới thiệu tên là “Nam”, không rõ lai lịch. Sau khi mua được Heroin, D mang về nhà cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc, không cho ai biết.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi D đang ở nhà thì có Lù Văn Bương, trú tại bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên gọi điện thoại cho D hỏi mua Heroin. Quá trình trao đổi, Bương nói với D muốn mua Heroin với số tiền 500.000 đồng gồm có Bương và Lò Văn Thuận, trú tại bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên cùng nhau đến gặp D để mua Heroin, D đồng ý và hẹn Bương cùng ra đầu bản Ngam Ca để mua bán Heroin. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, Bương tiếp tục gọi điện thoại cho D thông báo Bương và Thuận đã đi đến đầu bản Ngam Ca nhưng cả hai người chỉ có 400.000 đồng để mua Heroin (mỗi người có 200.000 đồng để mua), D vẫn đồng ý bán. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282.47 mang theo 4 gói Heroin mua được lúc trước đi ra đầu bản Ngam Ca để bán. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi đến đầu bản Ngam Ca, D gặp Lù Văn Bương và Lò Văn Thuận đang cùng nhau chờ. Khi gặp D, Thuận đưa cho D 200.000 đồng để mua Heroin, ngay sau đó Bương cũng đưa cho D 200.000 đồng để mua Heroin. Sau khi nhận tiền của Thuận và Bương, D cất vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 04 gói Heroin, mỗi gói được gói bằng một mảnh nilon màu hồng đưa cho Bương để Bương tự chia cho Thuận. Sau khi bán Heroin cho Thuận và Bương xong, D điều khiển xe mô tô quay về nhà.

Sau khi mua được Heroin của D, Bương đưa cho Thuận 02 gói Heroin để sử dụng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi Bương vừa sử dụng hết 02 gói Heroin bằng hình thức chích, Thuận sử dụng hết 01 gói và một nửa của gói Heroin còn lại, chỉ còn lại nửa gói Heroin thì bị công an xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên phát hiện bắt giữ. Công an thu giữ của Thuận một nửa của gói Heroin còn lại được gói bằng một mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; thu giữ của Bương 02 mảnh nilon màu hồng và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Tại chỗ Thuận và Bương cùng khai nhận số Heroin vừa sử dụng do Thuận và Bương cùng mua của Lầu A D. Căn cứ lời khai của Thuận và Bương, ngay sau đó khi D đang về đến gần nhà ở bản Ngam Ca, xã Nậm Sỏ thì bị Công an huyện Tân Uyên giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của D 400.000 đồng là tiền do D bán Heroin cho Lò Văn Thuận và Lù Văn Bương mà có, thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282. 47, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu sơn xanh, bạc, xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ và ốp lưng màu đen, bên trong có gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0834.772.132 và số 0377.667.562.

Ngày 16/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột, màu trắng, vón cục thu

giữ của Lò Văn Thuận có khối lượng 0,03 gam, đã lấy toàn bộ chất bột, màu trắng, vón cục gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 233/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin*”.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Lầu A D. Tại kết luận giám định số: 234/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 400.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 34/CT - VKS - TU ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lầu A D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn Thuận; 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn Thuận; 01 vỏ phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn Bương; Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ và ốp lưng màu đen do bị cáo dùng làm công cụ phạm tội; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim có số thuê bao 0834.772.132 và số 0377.667.562 vì không còn giá trị. Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bán Heroin mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đề nghị trả lại cho ông Lầu A Sùng 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282. 47, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu sơn xanh, bạc, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức có phần hạn chế, gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thành khẩn của bị cáo, và căn cứ điểm c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ý kiến: Chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của ông Lầu A Sùng, việc bị cáo (con trai của ông Sùng) dùng chiếc xe máy của ông để đi mua ma túy ông không biết, nên đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy cho ông.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người làm chứng, vì vậy việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Thông qua lời khai của Lầu A D: Vào khoảng 08 giờ ngày 16/02/2024 Lầu A D có mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đầu 04 gói Heroin với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroin D mang về nhà cất giấu. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày có Lù Văn Bương và Lò Văn Thuận đến hỏi mua Heroin, D đồng ý bán cho Bương 01 gói với giá 200.000 đồng và Thuận 01 gói với giá 200.000 đồng cùng một lúc. Tổng thu lời bất chính 400.000 đồng. Công an huyện Tân Uyên lập biên bản về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Lầu A D.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã cùng một lúc bán trái phép chất ma túy cho hai người thu lời bất chính 400.000 đồng, với hành vi bán trái phép chất ma túy cho hai người của bị cáo có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất

trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Quan điểm về tội danh, đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về mức hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù thấp so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có mua 04 gói Heroin và trao đổi bán cho hai người, với số lượng là 04 gói Heroin nên cần có mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Việc đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện sát chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử (HĐXX) sẽ xem xét chấp nhận một phần đề nghị của vị đại diện Viện sát.

[6] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử (HĐXX) sẽ xem xét chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa. HĐXX chấp nhận đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có bố đẻ là ông lâu A Sùng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng còn lại của vụ án: 01 vỏ phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn Thuận; 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn Thuận; 01 vỏ phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn Thuận; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung,

vỏ và ốp lưng màu đen do bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 02 thẻ sim có số thuê bao 0834.772.132 và số 0377.667.562 thu giữ của bị cáo, vì không còn giá trị nên tịch thu để tiêu hủy; số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bán Heroin mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282. 47, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu sơn xanh, bạc, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Lầu A Sùng, việc bị cáo dùng vào việc phạm tội ông Sùng không biết nên cần trả lại cho ông Lầu A Sùng;

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroin, bị cáo khai mua của một người đàn ông tên “Nam” không rõ lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn Thuận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,03 gam Heroin. Cơ quan điều tra xác định Thuận không có tiền án, tiền sự về tội phạm liên quan đến ma túy, và khối lượng tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Bương, Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lầu A D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lầu A D 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16/02/2024.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm; 01 bì thư bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm; 02 thẻ sim có số thuê bao 0834.772.132 và số 0377.667.562.

- Trả lại cho ông Lầu A Sùng 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-282. 47, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu sơn xanh, bạc, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ và ốp lưng màu đen thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi cục THADS huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự huyện
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - VA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

